

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Số 60 /2016/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Cao Lãnh, ngày 13 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển
nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố Cao Lãnh
giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ
Tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn
mới giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-UBND.HC ngày 30 tháng 6 năm 2014 của
UBND tỉnh Đồng Tháp về việc Phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh
Đồng Tháp đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;*

*Xét Tờ trình số 282/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban
nhân dân thành phố Cao Lãnh về kế hoạch xây dựng nông thôn mới gắn với
phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố Cao Lãnh giai đoạn 2016-
2020; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ban
Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân Thành phố,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất thông qua kế hoạch xây dựng nông thôn mới gắn
với phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố Cao Lãnh giai đoạn
2016 -2020 với các nội dung sau:

1. Mục tiêu

Xây dựng nông thôn mới phát triển bền vững, hiệu quả gắn với kinh tế
phát triển toàn diện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; bảo
đảm môi trường, an ninh nông thôn.

Phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng hiện đại, bền vững, có năng
suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh cao, sản xuất gắn kết với tiêu
thụ, phục vụ phát triển du lịch, góp phần cải tạo cảnh quan và môi trường.

2. Chỉ tiêu

Đối với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Duy trì và nâng chất các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới xã Hòa An và xã Tân Thuận Đông. Phấn đấu có thêm 05 xã còn lại cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới, gồm các xã Tân Thuận Tây, Mỹ Trà, Tịnh Thới, Mỹ Ngãi và Mỹ Tân để thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào năm 2020.

Đối với phát triển nông nghiệp đô thị:

- Giảm 100 ha vườn tạp, chuyển 600 ha diện tích đất trồng lúa sang trồng xoài, hoa kiểng và rau màu chuyên.

- Tăng diện tích trồng xoài từ 2150 ha lên 2750 ha vào năm 2020. Trong đó, đến cuối năm 2020 có 50% diện tích xoài được liên kết sản xuất và tiêu thụ.

- Tăng từ 15 ha rau màu chuyên lên 50 ha rau màu chuyên (tập trung tại các xã Mỹ Tân, xã Mỹ Trà, xã Mỹ Ngãi).

- Tăng diện tích hoa kiểng từ 11 ha lên 20 ha vào cuối năm 2020.

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

3.1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, vận động

Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân về xây dựng nông thôn mới là vai trò chủ thể của người dân, các cấp chính quyền chỉ định hướng, hỗ trợ người dân trong quá trình thực hiện. Đồng thời, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác vận động xây dựng nông thôn mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền qua loa phát thanh; sinh hoạt chi, tổ hội; phát động phong trào thi đua cùng chung tay xây dựng nông thôn mới.

Thường xuyên mở các buổi nói chuyện chuyên đề phát triển nông nghiệp đô thị trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Đăng tải các thông tin về những mô hình nông nghiệp đô thị mang lại hiệu quả, làm thay đổi nhận thức của người dân tự vươn lên từ chính mình trong phát triển kinh tế và tham gia liên kết trong sản xuất có sự hỗ trợ của Nhà nước về khoa học kỹ thuật. Người dân chủ động liên kết tiêu thụ sản phẩm, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, của doanh nghiệp.

3.2. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật nâng cao thu nhập cho người dân.

Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sản xuất nông nghiệp và triển khai sản xuất theo quy hoạch; rà soát những vùng sản xuất, chuyển dịch trồng các loại cây trồng khác cho hiệu quả kinh tế cao.

Vận động nông dân chuyển đổi vườn tạp, cây trồng, vật nuôi kém hiệu quả sang các mô hình sản xuất có hiệu quả; triển khai, nhân rộng mô hình kinh tế hợp tác, nhằm mục tiêu cho sản phẩm đồng bộ, chất lượng, an toàn và đủ điều kiện để liên kết tiêu thụ.

Thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Triển khai có hiệu quả và phát triển các ngành hàng chủ lực của Thành phố trong đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp (xoài, hoa kiểng, cây xanh) theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ; đồng thời ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.

Ứng dụng khoa học công nghệ để đảm bảo sản phẩm an toàn, chất lượng, giá thành hợp lý để gắn kết với các doanh nghiệp trong tiêu thụ, chế biến và xuất khẩu. Đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp; mở rộng việc liên kết với các cơ quan, doanh nghiệp để nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp, chú trọng công tác khuyến nông, thú y..., nâng cao năng lực tổ chức sản xuất kinh doanh của người nông dân.

Có giải pháp thu hút doanh nghiệp về nông thôn, gắn hoạt động của hợp tác xã, doanh nghiệp với khuyến khích mở rộng liên doanh, liên kết tiêu thụ nông sản, phục vụ sản xuất.

Rà soát, đánh giá lại việc tiếp cận các cơ chế hỗ trợ sản xuất nông nghiệp của Trung ương, tỉnh, thành phố; trên cơ sở đó, thành phố có cơ chế hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp, ưu tiên hỗ trợ để xây dựng các mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao, các mô hình điểm, trình diễn, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Tham gia các Hội chợ xúc tiến thương mại để giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp của thành phố đến người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh đồng thời tìm kiếm cơ hội hợp tác liên kết tiêu thụ nông sản.

3.3. Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

- Củng cố lại hoạt động Ban chỉ đạo kinh tế tập thể từ Thành phố đến các xã, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Rà soát, đánh giá hoạt động của Hợp tác xã, Tổ hợp tác để sắp xếp, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động. Đào tạo cán bộ quản lý cho các Tổ hợp tác, Hợp tác xã có đủ năng lực và trình độ chuyên môn quản lý về kinh tế tập thể.

- Phấn đấu phát triển “mỗi xã một hợp tác xã cho từng loại sản phẩm” để nhà nước hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật, liên kết sản xuất và tiêu thụ nhằm nâng cao đời sống của người dân trong quá trình xây dựng Nông thôn mới. Đẩy mạnh mối liên kết giữa doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác và kinh tế hộ gia đình. Xây dựng mô hình liên kết theo chuỗi giá trị từng ngành hàng. Xây dựng và phát

triển mô hình Hợp tác xã với quy mô lớn với sản phẩm đặc thù của địa phương. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ trong các Hợp tác xã, ưu tiên phát triển các Hợp tác xã trong các ngành hàng Xoài và Hoa kiêng.

- Đưa thông tin hoạt động lên Webside Thành phố để quảng bá thương hiệu nhằm tạo điều kiện liên kết và tiêu thụ sản phẩm hiện có của các Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn.

3.4. Đầu tư cơ sở kết cấu hạ tầng

Xây dựng kế hoạch duy trì và nâng chất các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục hoàn chỉnh hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện nông thôn

Đối với các xã còn lại xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để đạt chuẩn xã nông thôn mới. Tập trung đầu tư hoàn thành các tiêu chí cơ sở vật chất và xây dựng lộ trình thực hiện theo từng năm cụ thể.

3.5. Nâng cao công tác lãnh đạo, quản lý của nhà nước, sự phối hợp Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Các ngành và ủy ban nhân dân các xã phường phải xây dựng kế hoạch, phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và phát triển nông nghiệp đô thị đạt hiệu quả. Nâng cao vai trò trách nhiệm trong định hướng, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện.

Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xã, Ban Phát triển áp thông qua việc phát động phong trào thi đua “chung sức xây dựng nông thôn mới”, thực hiện có hiệu quả mô hình làng mới, cùng nhau chăm chỉ, hợp tác, chia sẻ về cách làm hay trong xây dựng nông thôn mới; bổ sung nhiệm vụ thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp cho Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới cấp xã.

4. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí khái toán: 443.291 triệu đồng. Trong đó:

- Ngân sách trung ương và tỉnh hỗ trợ: 191.555 triệu đồng.
- Ngân sách thành phố: 136.518 triệu đồng.
- Ngân sách xã: 1.170 triệu đồng.
- Vốn vay tín dụng: 101.700 triệu đồng.
- Vốn đầu tư ngoài ngân sách: 12.348 triệu đồng.

Điều 2. Giao Uỷ ban nhân dân Thành phố có kế hoạch cụ thể hàng năm chỉ đạo các ban ngành liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp cuối hàng năm.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Cao Lãnh, các Ban HĐND và đại biểu HĐND Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cao Lãnh khoá VIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, Điều 3;
- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- TT/Thành uỷ;
- UBND, UBMTTQ TP;
- Các ngành, đoàn thể TP;
- ĐB HĐND thành phố;
- TT/HĐND xã, phường;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Lê Thành Công

